TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2019/HS-ST
Ngày: 18/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Kim Thành, ông Nguyễn Văn Được.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thị Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa*:** Ông Quản Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 136/2019/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2019 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2019/QĐXX ngày 06/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên**: CHU NGỌC T**; Tên gọi khác: Không có; Sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 2, phường W, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; Địa chỉ nơi cư trú: Khu phố Phú Lộc, phường W, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Không có; Con ông: Chu Ngọc A – SN: 1957 và bà Lê Thị C – SN: 1958; Có vợ Nguyễn Thị X – SN: 1984; Có con: Chu Ngọc T – SN: 2005 và Chu Thị Lan A – SN: 2008; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/6/2019 có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Nguyễn Thị Bích L, sinh năm: 1994, địa chỉ nơi cư trú: Khu phố Phú Lộc, phường W, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Nguyễn Văn P, sinh năm: 1975, địa chỉ nơi cư trú: Khu phố Phú Lộc, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ 00 ngày 11/6/2019 Chu Ngọc T gọi điện thoại cho H (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 600.000 đồng ma túy đá thì Hiếu đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ma túy tại nơi ở của T. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi T đang ở phòng trọ của mình thì H đến, T đưa cho H số tiền 600.000 đồng là tiền mua ma túy, nhận tiền xong thì H đưa lại cho T 01 bọc nylon miệng kéo dính, bên trong có 04 gói nylon hàn kín các mép, kích thước lớn nhỏ khác nhau, tất cả 04 gói nylon nói trên đều chứa ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, do có nhu cầu sử dụng nên T lấy ra 01 gói ma túy sau đó trích ra một ít để sử dụng bằng hình thức hút, số ma túy còn lại được T hàn kín để cùng 03 gói ma túy còn lại vào trong bọc nylon miệng kéo dính, cất vào hộp giấy màu đỏ đen rồi giấu trong phòng để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ ngày 13/6/2019 khi T đang ở trong phòng của mình thì có nhu cầu sử dụng ma túy nên lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra để sử dụng thì lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài và Công an phường Tân Phú đến kiểm tra hành chính. Qua quá trình kiểm tra phát hiện 01 hộp giấy màu đỏ đen bên trong có chứa 01 bọc nylon miệng kéo dính đựng 04 gói nylon hàn kín mép bên trong chứa tinh thể màu trắng (T khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá) nên lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. (Bút lục 17-19, 90-105, 109,112, 113).

Tại Bản kết luận giám định số 147/2019/GĐ-MT ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,4027 gam, loại Methamphetamine. (Bút lục số 30).

Bản Cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Chu Ngọc T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo Chu Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng truy tố và không có ý kiến gì đối với lời khai của những người tham gia tố tụng khác được hội đồng xét xử công bố trước phiên tòa. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1].Về T liệu-chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2].Về hành vi phạm tội, bị cáo Chu Ngọc T khai nhận: Ngày 11/6/2019 T mua của Hiếu 600.000 đồng ma túy đem về cất giấu với mục đích để sử dụng. Ngày 13/6/2019, lực lượng Công an thành phố Đồng Xoài kết hợp cới Công an phường Tân Phú kiểm tra hành chính phát hiện T cất giấu 0,4027 gam Methamphetamine tại phòng ngủ của T.

[3].Đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng vụ án; kết luận giám định; phù hợp về thời gian, địa điểm và P thức thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo cùng các T liệu-chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai trước phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì nghiện ma túy nên Chu Ngọc T đã cất giấu 0,4027gam Methamphetamine tại nhà ở phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 28/10/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 năm tù về tội "Giết người" và 06 tháng tù về tội " Cố ý làm hư hỏng T sản". Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích, trở về địa P sinh sống bị cáo không lấy đó làm bài học để làm ăn lương thiện mà nghiện ma túy dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người nói chung và bị cáo nói riêng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7] Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người tên Hiếu bán ma túy cho T nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì có chứa ma túy còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ký hiệu số 147 ngày 18/6/2019 đựng ma túy còn lại sau giám định không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 hộp giấy màu đỏ đen đã cũ, 01 bộ dụng cụ ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 phễu thủy tinh, 01 ống hút; 02 phễu thủy tinh đã cũ; 02 chiếc kéo đã cũ là công cụ sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nokia màu đen thu giữ của bị cáo sử dụng mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Chu Ngọc T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Chu Ngọc T **01** (Một) năm **03** (Ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 13/6/2019.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có chứa ma túy còn lại sau giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ký hiệu số 147 ngày 18/6/2019 đựng ma túy còn lại sau giám định; 01 hộp giấy màu đỏ đen đã cũ, 01 bộ dụng cụ ma túy gồm: 01 chai nhựa, 01 phễu thủy tinh, 01 ống hút; 02 phễu thủy tinh đã cũ; 02 chiếc kéo đã cũ là công cụ sử dụng ma túy.

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của bị cáo.

(Theo biên bản giao vật chứng số 0001725, quyển số 0035 ngày 25/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Chu Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Phước;
-Phòng PV27 Công an tỉnh BP;
-Sở tư pháp tỉnh BP;
-VKSND TP. Đồng Xoài;
-CCTHADS TP. Đồng Xoài;
-Công an thành phố Đồng Xoài;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu HSVA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nga